

16/2014
nế

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2023/GP-BTNMT

Hà Nội, ngày 22 tháng 9 năm 2014

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt công trình thủy điện Nậm Giôn, tỉnh Sơn La của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Thương mại Hà Thao và Hồ sơ kèm theo;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Thương mại Hà Thao (có địa chỉ tại tầng 4, số 234, ngõ 8, đường Chu Văn Thịnh, tổ 11, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La) khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Thủy điện Nậm Giôn
2. Mục đích khai thác, sử dụng nước: Phát điện.
3. Nguồn nước khai thác, sử dụng: suối Nậm Giôn (phụ lưu cấp 1 của sông Đà).
4. Vị trí công trình khai thác, sử dụng nước:
 - Xã Nậm Giôn, huyện Mường La và xã Chiềng Ôn, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La.
 - Tọa độ (hệ tọa độ VN2000) các hạng mục công trình:

TT	Hạng mục	Tọa độ	
		X	Y
1	Tuyến đập	2397674	373335
2	Cửa lấy nước	2397724	373227
3	Nhà máy	2393703	373649
4	Cửa xả sau nhà máy	2395462	371177

5. Chế độ khai thác: Hồ chứa thủy điện Nậm Giôn hoạt động theo chế độ điều tiết ngày đêm.

6. Lượng nước khai thác, sử dụng: Công suất lắp máy 20MW, lưu lượng lớn nhất qua nhà máy là 14,5 m³/s.

7. Phương thức khai thác, sử dụng: bằng các hạng mục công trình với các thông số như trong hồ sơ thiết kế đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt nộp kèm theo Đề án khai thác, sử dụng nước.

8. Thời hạn của Giấy phép là 10 năm.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Thương mại Hà Thao:

1. Thực hiện đúng các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Không được chuyển nước sang sông, suối khác; Bảo đảm duy trì lưu lượng xả thường xuyên sau đập không nhỏ hơn 0,67 m³/s.

3. Khi có yêu cầu cấp nước gia tăng ở hạ du của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La, công trình thủy điện Nậm Giôn phải xả nước về hạ du suối Nậm Giôn theo yêu cầu.

4. Phối hợp chặt chẽ với các địa phương và các tổ chức khai thác, sử dụng nước khác ở hạ du để điều chỉnh vận hành phát điện hoặc xả nước qua đập phù hợp vào những thời điểm thiếu nước cho sinh hoạt và sản xuất ở hạ du.

5. Bảo đảm vận hành công trình an toàn; không gây biến đổi lớn đến chế độ dòng chảy hạ lưu công trình; chịu trách nhiệm trước pháp luật về những ảnh hưởng bất lợi của công trình đến xã hội và môi trường.

6. Xây dựng phương án, trang bị các phương tiện, thiết bị cần thiết và thực hiện các biện pháp để kịp thời ứng phó, khắc phục sự cố ảnh hưởng xấu tới nguồn nước và môi trường do việc vận hành công trình gây ra.

7. Hằng năm lập kế hoạch điều tiết nước hồ chứa trên cơ sở quy trình vận hành hồ chứa, quy trình vận hành liên hồ chứa đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, yêu cầu giám lý, cấp nước hạ du và kết quả dự báo tình hình biến đổi dòng chảy của cơ quan khí tượng thủy văn; thông báo kế hoạch điều tiết nước cho Ủy ban nhân dân các cấp nơi có hồ chứa và vùng hạ du hồ chứa.

8. Thực hiện việc quan trắc, theo dõi diễn biến dòng chảy đến hồ và dòng chảy hạ lưu công trình, định kỳ hằng năm (trước ngày 15 tháng 12) báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường về kết quả quan trắc, tình hình khai thác, sử dụng

nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác, sử dụng nước tại công trình thủy điện Nậm Giôn.

9. Chịu sự kiểm tra của cơ quan quản lý tài nguyên nước ở Trung ương và địa phương. Nếu có sự cố bất thường ảnh hưởng xấu tới nguồn nước, môi trường và sự ổn định của công trình, Tổng công ty phát điện 2 có trách nhiệm báo cáo kịp thời về cơ quan cấp phép và các cơ quan chức năng ở địa phương để có biện pháp xử lý.

10. Nộp thuế tài nguyên và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Thương mại Hà Thao được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 của Luật tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2012.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu công trình thủy điện Nậm Giôn còn tiếp tục khai thác, sử dụng nguồn nước suối Nậm Giôn với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Thương mại Hà Thao phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Sơn La;
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- Cục Điều tiết điện lực - Bộ Công Thương;
- Sở TN&MT tỉnh Sơn La;
- Cục Thuế tỉnh Sơn La;
- Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Thương mại Hà Thao (02);
- Lưu: VT, Hồ sơ cấp phép (02), TNN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Thái Lai